

Số: 155/2025/QĐST-HNGĐ

Huế, ngày 20 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Kim Tr, sinh năm: 2001. Nơi thường trú: Thôn C, xã C, thành phố Huế. Căn cước công dân số 049301011XXX, cấp ngày 25/9/2023 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an.

- Bị đơn: Anh Trần Văn M, sinh năm: 1992. Nơi thường trú: Thôn C, xã C, thành phố Huế. Căn cước công dân số 046092014XXX, cấp ngày 30/10/2023 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Kim Tr, sinh năm: 2001 và anh Trần Văn M, sinh năm: 1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị Kim Tr và anh Trần Văn M có 02 người con chung là cháu Trần Thị Trúc M, sinh ngày: 05/5/2019 và cháu Trần Thị Diễm T, sinh ngày: 14/01/2021. Hai bên đã thỏa thuận với nhau là giao cháu Trúc M và cháu Diễm T cho anh Trần Văn M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Chị Bùi Thị Kim Tr không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Bùi Thị Kim Tr và anh Trần Văn M đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Kim Tr và anh Trần Văn M đã tự nguyện thỏa thuận với nhau là chị Tr phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000335 ngày 26/9/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Huế, thành phố Huế. Hoàn trả cho chị Tr 150.000 đồng.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 - Huế;
- UBND xã C;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú